



PHIẾU CUỐI TUẦN

Mã: 51101

(Ngàytháng.....năm.....)



Họ và tên: Lớp :.....

I. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu.

Bài 1. Tìm x, biết: $841,7 - x = 129,9$

- A. $x = 971,6$ B. $x = 722,8$ C. $x = 711,8$ D. $x = 841,7$

Bài 2. Khoanh vào phép tính đúng

- A. $48,12 - 35,08 = 13,14$ B. $125,03 - 78,374 = 46,756$
C. $245 - 89,73 = 155,27$ D. $54,5 - 37,86 = 17,64$

Bài 3. Kết quả của phép cộng $631,5 + 28,92 - 479,6 = ?$

- A. 280,82 B. 180,82 C. 190,82 D. 181,82

Bài 4. Từ một tấm vải dài 358m, người ta cắt ra làm hai tấm nhỏ hơn trong đó có một tấm dài 123,8m. Độ dài của tấm vải còn lại là :

- A. 235m B. 234,2m C. 233,2m D. 481,5m

Bài 5. Có một cái ao ở giữa một khu đất, diện tích cái ao là $30,6m^2$, và nhỏ hơn diện tích của cả khu đất $45,57m^2$. Hỏi diện tích khu đất là bao nhiêu m^2 ?

- A. $76,17m^2$ B. $106,77m^2$ C. $75,1m^2$ D. $14,97m$

Bài 6. Một buổi sáng cửa hàng bán được 45,8kg gạo, buổi chiều cửa hàng bán được ít hơn buổi sáng 5,35kg. Hỏi buổi chiều cửa hàng bán được bao nhiêu kg gạo?

- A. 40,45kg B. 40,5kg C. 51,15kg D. 50,15kg

Bài 7. Một phép nhân có thừa số là 0,549 và thừa số kia là 44. Tích của phép nhân đó là :

- A. 24,156 B. 2415,6 C. 241,56 D. 24,1

Bài 8. Một số nếu tăng lên 3 lần rồi bớt đi 14,6 thì được kết quả là 30,4. Số đó là :

- A. 47,4 B. 135 C. 15 D. 14



Trên bước đường thành công, không có dấu chân người lười biếng.

II. Làm các bài tập sau:

Bài 1. Nối phép tính với kết quả của phép tính đó



$42,3 - 0,18$

$42,3 - 1,8$

$42,3 - 18$

$4,23 - 1,8$

$4,23 - 0,18$

40,5

24,3

42,12

4,05

2,43

Bài 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) $49,5$

$$\begin{array}{r} - 19,8 \\ 30,7 \end{array} \quad \square$$

b) $49,5$

$$\begin{array}{r} - 19,8 \\ 29,7 \end{array} \quad \square$$

c) $32,46$

$$\begin{array}{r} - 12,9 \\ 31,17 \end{array} \quad \square$$

d) $32,46$

$$\begin{array}{r} - 12,9 \\ 19,56 \end{array} \quad \square$$

Bài 3. Tích của hai số là 48,5. Nếu một thừa số được gấp lên 5 lần thì được tích mới là bao nhiêu?

Tích mới là:.....

Bài 4. Trong một phép trừ, biết tổng của số bị trừ, số trừ và hiệu là 65,4. Số trừ lớn hơn hiệu là 4,3. Tìm số bị trừ, số trừ của phép trừ đó?

Số bị trừ là:.....

Số trừ là:.....

